

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP
tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 03/07/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt OCOP_AG);

Căn cứ Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 342/TTr-SNNPTNT ngày 28/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 (đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên và Tổ Giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVPUBND tỉnh;
- P:KTN, HCTC;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư

An Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2019

**QUY CHẾ
ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP TỈNH AN GIANG GIAI
ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020**

*(Kèm theo Quyết định số 3083/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của
UBND tỉnh An Giang)*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 nhằm khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật nhằm nâng cấp, đổi mới và đa dạng hóa các sản phẩm được đề xuất tham gia Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đảm bảo các nội dung theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/08/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

Điều 2. Hội đồng, Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 được thành lập theo Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh An Giang.

**CHƯƠNG II
ĐỐI TƯỢNG, NHÓM SẢN PHẨM ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG**

Điều 3. Đối tượng tham gia đánh giá, phân hạng

Chủ thể sản xuất (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật) có sản phẩm được đề xuất tham gia Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (tại Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 03/7/2019), kể cả các sản phẩm tiềm năng khác.

Điều 4. Nhóm sản phẩm.

Thực hiện theo quy định của Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm của Trung ương, gồm: Nhóm sản phẩm thực phẩm; nhóm sản phẩm đồ uống; nhóm sản phẩm thảo dược; nhóm sản phẩm Thủ công - Mỹ nghệ; nhóm sản phẩm may mặc; nhóm sản phẩm về dịch vụ - du lịch nông thôn và bán hàng.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh.

1. Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm, quyền hạn sau: Chịu trách nhiệm chung đối với kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện đánh giá, phân hạng sản phẩm; sắp xếp, bố trí, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch, thành viên, Tổ giúp việc Hội đồng theo quy định tại Quy chế này; phân công thành viên làm Thư ký Hội đồng;

b) Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc; quyết định giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh;

c) Quyết định loại bỏ hồ sơ các sản phẩm OCOP không hợp lệ theo Quy chế đánh giá, phân hạng mà Hội đồng phát hiện được trong quá trình đánh giá;

d) Báo cáo về kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh gửi Thường trực UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan liên quan theo quy định;

đ) Giải quyết khiếu nại liên quan đến việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh;

e) Thực hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng khi tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

g) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt phải có ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt, điều hành.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm, quyền hạn sau:

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc khi được giao hoặc được ủy quyền.

b) Thực hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng khi tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm sau đây:

a) Phụ trách theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc tiếp nhận hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh. Rà soát, phân loại, phát hiện và đề xuất Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định loại bỏ các hồ sơ sản phẩm không hợp lệ theo Quy chế. Thông báo cho tổ chức, cá nhân có sản phẩm tham gia đánh giá cung cấp các tài liệu minh chứng khi cần theo yêu cầu của Hội đồng trong quá trình đánh giá.

b) Phụ trách chỉ đạo, đơn đốc việc kiểm nghiệm độc lập sản phẩm OCOP (nếu có); tổng hợp và gửi sản phẩm mẫu để cơ quan có chức năng kiểm nghiệm, báo cáo kết quả để Hội đồng quyết định phân hạng sao.

c) Tiếp nhận hồ sơ minh chứng và sản phẩm để đánh giá theo phân công của Chủ tịch Hội đồng; thực hiện việc đánh giá, cho điểm đối với sản phẩm theo Quy chế.

d) Tiếp nhận, lập danh sách và tổng hợp kết quả tiếp nhận sản phẩm đã đánh giá.

đ) Thu phiếu đánh giá sản phẩm, tổng hợp kết quả chấm điểm đánh giá sản phẩm báo cáo Chủ tịch Hội đồng; lập danh sách đánh giá sản phẩm theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

e) Trực tiếp, ghi bản chấm điểm đánh giá sản phẩm, chịu trách nhiệm với số điểm đã đánh giá.

g) Tuân thủ các quy định về đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định tại Quy chế này; bảo đảm tiến độ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng

h) Đánh giá kết quả sản phẩm OCOP tỉnh chính xác, khách quan, công bằng, đúng quy định; không tiết lộ thông tin, kết quả trước khi cuộc đánh giá kết thúc; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc đánh giá đối với sản phẩm OCOP; kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng về những vấn đề phát sinh trong quá trình đánh giá sản phẩm OCOP tỉnh.

i) Thành viên Hội đồng vắng mặt tại buổi đánh giá phải báo cáo trước cho Chủ tịch Hội đồng để xem xét bổ sung thay thế.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

4. Tổ giúp việc Hội đồng:

- Thực hiện công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm; tham mưu, giúp việc cho Hội đồng trong quá trình tổ chức đánh giá, phân hạng.

- Hướng dẫn, đơn đốc kiểm tra việc tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, thị xã, thành phố theo Bộ tiêu chí do Trung ương ban hành và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

- Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng phân công.

CHƯƠNG IV

QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM; NGUYÊN TẮC CHẤM ĐIỂM VÀ CÁC QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI SẢN PHẨM, HỒ SƠ SẢN PHẨM OCOP

Điều 6. Phương pháp đánh giá sản phẩm

- Bước 1: Đánh giá về hồ sơ sản phẩm thực hiện theo quy trình, chu trình OCOP do Trung ương ban hành.

- Bước 2: Đánh giá kết quả sản phẩm mẫu theo các tiêu chí quy định tại Bộ tiêu chí do Trung ương ban hành.

- Bước 3: Quan sát đánh giá thực tế các điều kiện khác của sản phẩm tham gia đánh giá: môi trường sản xuất - chế biến, sự tham gia của cộng đồng, điều kiện cơ sở sản xuất ... (nếu cần).

- Bước 4: Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 tìm hiểu, đánh giá và làm rõ tài liệu minh chứng bổ sung của sản phẩm (chủ thể sản xuất minh chứng nếu Hội đồng có yêu cầu).

- Bước 5: Tổng hợp, đánh giá, phân hạng kết quả đánh giá của sản phẩm.

Điều 7. Nguyên tắc chấm điểm

1. Cuộc họp Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên tham dự, trong đó phải có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền điều hành. Từng thành viên Hội đồng đánh giá chấm điểm, sau đó lấy điểm cộng trung bình của các thành viên Hội đồng cho từng sản phẩm.

2. Điểm của các thành viên trong Hội đồng không được chênh lệch quá 10 điểm. Trong trường hợp chênh lệch quá quy định, Hội đồng sẽ thảo luận để thống nhất cho điểm lại.

3. Căn cứ chấm điểm:

a) Căn cứ nội dung tại Phụ lục III kèm theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Căn cứ vào hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm.

c) Căn cứ vào hồ sơ minh chứng.

d) Căn cứ trên mẫu sản phẩm thực tế của chủ thể sản xuất.

đ) Đối với các sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng hoặc các sản phẩm khác thuộc nhóm ngành hàng còn lại có tiềm năng đạt 3 sao nhưng phải đánh giá lại lần hai, Chủ tịch Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp tỉnh quyết định việc kiểm tra, đánh giá thực tế tại các tổ chức, cá nhân có sản phẩm đăng ký tham gia; xem xét việc gửi mẫu sản phẩm đi kiểm nghiệm độc lập tại cơ quan chức năng được thừa nhận, trước khi quyết định việc chấm điểm.

e) Không chấm điểm các sản phẩm (khi phát hiện) giả mạo hồ sơ, sử dụng mã số, mã vạch của cơ sở khác, không có tên cơ sở sản xuất, không có minh chứng sự tồn tại của cơ sở sản xuất, các trường hợp khác mà Hội đồng phát hiện có sai phạm.

Điều 8. Quy định đối với sản phẩm, đơn vị tham dự đánh giá

1. Quy định chung:

- Đơn vị chủ quản của sản phẩm tham gia đánh giá phải chấp nhận tuân thủ

các yêu cầu về tổ chức và chuyên môn do Hội đồng quy định. Trước khi tham dự đánh giá sản phẩm OCOP, các đơn vị chủ quản sản phẩm phải hiểu rõ các quy định của Hội đồng.

- Đơn vị chủ quản sản phẩm có quyền được biết các thông tin về tiêu chí đánh giá và được khiếu nại lên Hội đồng khi phát hiện thấy kết quả chấm sản phẩm của mình có hiện tượng sai lệch.

- Tất cả các sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá ở cấp tỉnh phải được tham gia đánh giá ở cấp huyện (trừ các sản phẩm của các doanh nghiệp có tham gia xuất khẩu hoặc các sản phẩm đã đạt được sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh được công nhận); phải trung thực với hồ sơ tham gia đánh giá.

- Mỗi sản phẩm chỉ được phép đăng ký đánh giá ở 01 nhóm ngành hàng.

- Hội đồng có quyền loại bất cứ sản phẩm nào mà theo Hội đồng là không đảm bảo các yêu cầu về chất lượng sản phẩm hoặc có những vấn đề khác làm ảnh hưởng đến uy tín của cuộc đánh giá. Đồng thời, Hội đồng cũng có quyền thay đổi về quy trình hoặc quy chế để đảm bảo sự phù hợp với diễn biến thực tế của việc đánh giá.

- Hội đồng không chịu trách nhiệm về các thiệt hại vật chất của các tổ chức và cá nhân tham gia đánh giá; Hội đồng không trả lại các sản phẩm mẫu đã nộp để tham gia đánh giá (trừ một số mẫu sản phẩm đặc thù được Hội đồng xem xét trả lại).

- Hội đồng không xem xét, giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện (của bất cứ cá nhân, tổ chức nào) về kết quả chuyên môn hoặc những vấn đề phát sinh khác của sản phẩm được đề nghị giải quyết không thuộc Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh An Giang.

- Khiếu nại liên quan đến việc đánh giá, phân hạng sản phẩm ở cấp nào thì cơ quan thẩm quyền ở cấp đó xem xét, giải quyết.

- Quyết định của Hội đồng là kết quả giải quyết cuối cùng.

2. Quy định cụ thể:

- Sản phẩm tham gia đánh giá yêu cầu phải có mẫu sản phẩm. Sản phẩm tham gia đánh giá phải được thực hiện theo ý tưởng sản phẩm của đơn vị, tổ chức, cá nhân đăng ký sản phẩm tham gia Chu trình OCOP.

- Với sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng tham gia đánh giá bắt buộc phải có một bản thuyết minh, hình ảnh, video kèm theo. Bản thuyết minh phải nêu rõ nguồn gốc ý tưởng sản phẩm.

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá đối với các sản phẩm khi đảm bảo các điều kiện sau:

- a) Đảm bảo tiêu chí về chất lượng sản phẩm: Các chỉ tiêu về Chất lượng sản phẩm phải đạt ở mức giới hạn các chỉ tiêu theo các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành

(chất lượng sản phẩm phải đạt các chỉ tiêu và mức giới hạn an toàn theo từng nhóm sản phẩm, sản phẩm theo quy định hiện hành).

b) Hồ sơ sản phẩm đảm bảo theo yêu cầu của cuộc thi (theo Điều 10 của Quy chế này).

c) Phải có mẫu sản phẩm (theo Điều 11 của Quy chế này).

Điều 9. Quy định về Hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm:

- Hồ sơ được thực hiện theo quy định của Bộ Tiêu chí do Trung ương ban hành.

- Quy định về thể thức, số lượng hồ sơ:

+ Ngoài quy định về sản phẩm mẫu, các hồ sơ thủ tục, chứng nhận liên quan theo quy định tại Bộ Tiêu chí do Trung ương ban hành. Thành phần hồ sơ còn bao gồm các loại văn bản sau: Tờ trình của UBND cấp huyện; Biên bản của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện; Danh sách chủ thể, sản phẩm được đánh giá đủ khả năng đạt từ hạng 3 sao trở lên; Bảng tổng hợp phiếu chấm điểm cho từng sản phẩm đã được chấm tại cấp huyện.

+ Số lượng hồ sơ: Tối thiểu 15 bộ, trong đó có 01 bộ gốc. Hồ sơ của từng sản phẩm được đóng gói trong hộp đựng hồ sơ, đảm bảo trang trọng, bìa bên ngoài (theo mẫu đính kèm) thể hiện được các thông tin (tên địa phương, tên sản phẩm, tên chủ thể sản xuất, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số giấy phép đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa chỉ hộp thư điện tử, trang thông tin điện tử, các biểu tượng...; có mục lục các hồ sơ bên trong.

Điều 10. Quy định về mẫu hồ sơ sản phẩm

1. Đối với sản phẩm thuộc các nhóm: Thực phẩm; Đồ uống; Thảo dược; Vải và may mặc; Lưu niệm - nội thất - trang trí.

Số lượng: Thực phẩm, Đồ uống, Thảo dược (ít nhất 5 mẫu); Vải và may mặc, Lưu niệm - Nội thất - Trang trí (ít nhất 02 mẫu).

2. Đối với sản phẩm thuộc nhóm dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng.

- Đối với nhóm lĩnh vực sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng phải gửi kèm theo thuyết minh, 02 bộ đĩa video, hình ảnh minh họa về sản phẩm.

- Ảnh sản phẩm, ảnh tổ chức, ảnh của tác giả sản phẩm: Mỗi sản phẩm gửi 06 ảnh 4 cm x 6 cm, ghi rõ họ, tên ở mặt sau (gồm 02 ảnh sản phẩm, 02 ảnh về hình ảnh và hoạt động của tổ chức, 02 ảnh của chủ sản phẩm).

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Thành viên và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức đánh giá sản phẩm cấp tỉnh theo nội dung Quy chế này. Tập thể và cá nhân có sản phẩm tham gia đánh giá phải chấp hành và tuân thủ các quy định của Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết thúc nhiệm vụ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những bất cập, Hội đồng đánh giá cấp tỉnh tham mưu UBND tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư

**MẪU BÌA HỒ SƠ SẢN PHẨM THAM GIA ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG
SẢN PHẨM OCOP TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG¹
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN²**

**HỒ SƠ SẢN PHẨM OCOP THAM GIA ĐÁNH GIÁ, PHÂN
HẠNG GIAI ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020³**

Hình ảnh sản phẩm

Sản phẩm ⁴	
Địa phương	
Đơn vị	
Biểu tượng	Logo trên bao bì
Giấy ĐKKD	
Mã số thuế	
Địa chỉ	
Điện thoại	
Email	
Website	
Địa diện	

An Giang, năm 2019/2020⁵

¹Chữ màu xanh da trời; font chữ: Time New Roman in hoa không đậm; cỡ chữ: 14

²Chữ màu đỏ font chữ: Time New Roman in hoa đậm; cỡ chữ: 15

³Chữ màu đỏ font chữ: Time New Roman in hoa đậm; cỡ chữ: 18

⁴Chữ màu đen; font chữ: Time New Roman in thường; cỡ chữ: 13

⁵Chữ màu xanh da trời; font chữ: Time New Roman in thường đậm; cỡ chữ: 15

Khung chữ màu xanh da trời, khung nét đôi